

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 672/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 39/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý là đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý nhà nước và tổ chức thi hành pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật; trợ giúp pháp lý; hòa giải ở cơ sở; đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định pháp luật.

2. Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý (sau đây gọi là Cục) là đơn vị có tư cách pháp nhân, có trụ sở tại thành phố Hà Nội, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng chiến lược, quy hoạch, đề án, chính sách, chương trình, kế hoạch và dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản khác có liên quan thuộc chức năng, nhiệm vụ của Cục để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành; tham gia xây dựng, thẩm định, góp ý các dự án, dự thảo văn bản theo phân công của Lãnh đạo Bộ hoặc theo yêu cầu của các đơn vị thuộc Bộ, đơn vị thuộc các Bộ, ngành khác có liên quan; rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất các văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ.

2. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án và các văn bản khác đã được phê duyệt trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định pháp luật; theo dõi việc thi hành

pháp luật, chủ trương, chính sách và đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

3. Tổ chức thực hiện hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ hoạt động quản lý của Cục theo quy định pháp luật.

4. Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các biểu mẫu, tiêu chí, tiêu chuẩn, quy tắc nghề nghiệp trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục.

5. Quản lý, đánh giá, thực hiện các giải pháp xây dựng, nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

6. Tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện các nhiệm vụ:

a) Thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương, Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng ở Trung ương; tiếp nhận, rà soát tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ đề nghị và trình Bộ trưởng quyết định công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật Trung ương theo quy định pháp luật;

b) Hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện các tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các Bộ, cơ quan, địa phương theo quy định pháp luật;

c) Thực hiện quản lý nhà nước về tập sự trợ giúp pháp lý; hướng dẫn, tổ chức xem xét điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý hạng I, hạng II theo quy định pháp luật;

d) Hướng dẫn tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý trong tố tụng tư pháp, nghiên cứu mở rộng đối tượng được trợ giúp pháp lý; thực hiện kiện toàn xây dựng mạng lưới, hiện đại hóa, nâng cao vai trò, chất lượng, tính chuyên nghiệp và năng lực của hệ thống trợ giúp pháp lý;

đ) Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với Hội hoạt động trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định của pháp luật.

7. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ; chủ trì tổ chức các hoạt động truyền thông chính sách trong xây dựng, thực hiện và hoàn thiện chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục; tổ chức công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý.

8. Về công tác trợ giúp pháp lý:

a) Hướng dẫn, quản lý việc thẩm định chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý; thực hiện quản lý và tổ chức thực hiện đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp

lý, đánh giá hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng để xác định vụ việc tham gia tố tụng thành công của các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý; yêu cầu Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định pháp luật; xây dựng chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng hằng năm cho trợ giúp viên pháp lý;

b) Hướng dẫn, đánh giá hoạt động hỗ trợ tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý của các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện quản lý phối hợp trợ giúp viên pháp lý và phối hợp cộng tác viên trợ giúp pháp lý theo quy định pháp luật;

d) Tổng hợp, đăng tải danh sách các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp theo quy định của pháp luật;

đ) Tiếp nhận và cung cấp thông tin về trợ giúp pháp lý cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

9. Xây dựng, tổ chức thực hiện các biện pháp hỗ trợ phát triển và các chính sách an sinh xã hội, các Chương trình mục tiêu quốc gia; quản lý, hướng dẫn việc huy động và sử dụng các nguồn lực hỗ trợ cho các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục; tiếp nhận các khoản hỗ trợ, đóng góp, tài trợ hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho các lĩnh vực công tác của Cục theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện công tác kiểm tra, tham gia thanh tra, tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo quy định pháp luật; sơ kết, tổng kết, báo cáo, thống kê; nghiên cứu khoa học; hợp tác quốc tế; tổng hợp, hành chính; tổ chức cán bộ, thi đua, khen thưởng; tài chính, kế toán; kiểm soát thủ tục hành chính; cải cách hành chính, cải cách tư pháp; văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các nhiệm vụ khác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định pháp luật và phân cấp của Bộ.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Cục

- Cục trưởng;

- Các Phó Cục trưởng. Số lượng Phó Cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và của Bộ.

Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cục.

Các Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng quản lý, điều hành hoạt động của Cục; được Cục trưởng phân công trực tiếp quản lý chỉ đạo một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác; chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về những lĩnh vực, nhiệm vụ công tác được phân công.

b) Các tổ chức thuộc Cục:

- Các tổ chức giúp Cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước gồm:
 - + Văn phòng;
 - + Phòng Chính sách và pháp luật;
 - + Phòng Quản lý trợ giúp pháp lý;
 - + Phòng Quản lý hòa giải ở cơ sở, tiếp cận pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Đơn vị sự nghiệp thuộc Cục: Trung tâm thông tin pháp luật và hỗ trợ, trợ giúp pháp lý.

Trung tâm thông tin pháp luật và hỗ trợ, trợ giúp pháp lý có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị thuộc Cục do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định trên cơ sở đề nghị của Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa các tổ chức thuộc Cục do Cục trưởng quy định.

2. Biên chế, số lượng người làm việc

a) Biên chế công chức của Cục thuộc biên chế công chức của Bộ Tư pháp, do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

b) Số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp thuộc Cục thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác

1. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác giữa Cục với Lãnh đạo Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan được thực hiện theo Quy chế làm việc của Bộ và các quy định có liên quan.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này, nếu có vấn đề liên quan đến các đơn vị khác thuộc Bộ thì Cục có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với đơn vị đó để giải quyết.

Trường hợp phát sinh vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc có ý kiến khác nhau giữa Cục với các đơn vị có liên quan, Cục trưởng có trách nhiệm báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 996/QĐ-BTP ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật, Quyết định số 142/QĐ-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định của Quyết định số 1179/QĐ-BTP ngày 28 tháng 6 năm 2023 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế và Quyết định số 996/QĐ-BTP ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Quyết định số 1119/QĐ-BTP ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Trợ giúp pháp lý.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Đảng ủy Bộ Tư pháp (để biết);
- Các tổ chức chính trị - xã hội cơ quan Bộ (để biết);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCCB, PBGDPL&TGPL.



Nguyễn Hải Ninh

